

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2025/DS-PT

Ngày 28-02-2025

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đê

Bà Ngô Thị Kim Châu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Chí Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 224/2024/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”. Do bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2024/DS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 135/2024/QĐXXPT-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:**

1. Bà Hà Cẩm T, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

2. Ông Huỳnh Thanh B, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

3. Bà Tiêu Thị Cẩm V, sinh năm 1958 (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Số C, đường H, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tiêu Thị Cẩm V: Bà Hà Cẩm T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số C, đường H, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các nguyên đơn: Ông Phan Văn H, Luật sư Công ty L thuộc Đoàn luật sư tỉnh T (có mặt).

- Bị đơn:

1. Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1983 (Có mặt)
2. Bà Lê Thị Thanh T1, sinh năm 1978 (Vắng mặt)
3. Bà Huỳnh Thị M, sinh ngày 22/8/2006 (Vắng mặt)
4. Bà Lê Thị Cẩm H1, sinh năm 1983 (Có mặt)
5. Em Phạm Thị Kiều D, sinh ngày 11/8/2009 (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Số C, đường H, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Thanh T1, Bà Huỳnh Thị M: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số C, đường H, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của em Phạm Thị Kiều D: Bà Lê Thị Cẩm H1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số C, đường H, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Hà Cẩm T, ông Huỳnh Thanh B, bà Tiêu Thị Cẩm V là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện các nguyên đơn trình bày và yêu cầu:*

Ông Huỳnh Thanh B trình bày: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 08/12/2022, ông đang ngồi trước cửa nhà hút thuốc thì nghe thấy ông Phạm Văn Đ, trú tại số C, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (cạnh nhà ông) có hành vi chửi bới, xỉ nhục, lăng mạ, vu khống mẹ vợ ông là bà Tiêu Thị Cẩm V là kẻ ăn trộm gạch trong khi đó mẹ ông im lặng không nói gì. Vì, biết ông Đ say xỉn cố tình gây sự với gia đình ông, nhưng ông Đ càng lúc chửi bới gia đình ông càng nhiều, thấy vậy nên ông đi ra khuyên giải nhưng ông Đ không chịu nghe mà ông Đ còn chửi bới lăng mạ luôn ông và ông Đ có xông vào đánh ông, vợ ông nghe thấy nên chạy ra can ngăn thì bị chị vợ ông Đ là bà Lê Thị Thanh T1, bà Huỳnh Thị M, em Phạm Thị Kiều D chạy ra và đánh vợ ông. Sau đó bà T1, bà H1, ông Đ có hành vi chửi bới, xúc phạm danh dự nhân phẩm của mẹ ông. Sau khi xảy ra sự việc gia đình ông có báo công an phường C1 đến làm việc. Ông và bà T có đi bệnh viện và giám định thương tích. Kết quả giám định thương tích của ông là 0%, vợ ông (H) là 2%. Từ ngày xảy ra sự việc cho đến nay ông, bà T, bà V luôn trong tình trạng thái hoảng loạn, lo sợ vì sự việc bị gia đình ông Đ cố ý gây thương tích cho gia đình ông, trong khi đó gia đình ông Đ không thăm hỏi gì gia đình ông. Nay, ông yêu cầu ông Phạm Văn Đ bồi thường thiệt hại cho ông với tổng số tiền 20.703.675 đồng. Trong đó, chi phí viện phí là 1.164.175 đồng; chi phí ăn uống trong thời gian nằm viện là 300.000 đồng, tiền xe đi lại là 350.000 đồng; chi phí thuê người chăm sóc 02 ngày nằm viện là 600.000 đồng; chi phí thuê người nuôi mẹ già 02 ngày là

300.000 đồng; Chi phí mất 02 ngày công lao động do nằm viện là 2.000.000 đồng; chi phí tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 15.000.000 đồng; chi phí giám định tỷ lệ thương tích là 989.500 đồng.

Tại phiên tòa, ông B thay đổi một phần yêu cầu, yêu cầu ông Đ bồi thường tổng số tiền là 18.953.675 đồng.

- *Bà Hà Cẩm T trình bày:* Bà thống nhất phần trình bày của ông B, bà T yêu cầu bà Lê Thị Thanh T1, bà Huỳnh Thị M, em Phạm Thị Kiều D bồi thường thiệt hại tổng số tiền 40.007.138 đồng. Trong đó, chi phí viện phí là 1.252.138 đồng; chi phí ăn uống 300.000 đồng; tiền xe đi lại là 350.000 đồng; chi phí thuê người chăm sóc 02 ngày nằm viện là 600.000 đồng; chi phí nuôi mẹ già 02 ngày 300.000 đồng; chi phí mất 02 ngày công do nằm viện là 1.000.000 đồng; chi phí tổn thất tinh thần là 5.000.000 đồng; chi phí về danh dự nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 10.000.000 đồng; chi phí sức khỏe bị xâm phạm là 20.000.000 đồng; chi phí giám định tỷ lệ thương tích là 1.205.000 đồng.

- *Bà Hà Cẩm T đại diện cho bà Tiêu Thị Cẩm V trình bày:* Bà T thống nhất phần trình bày của ông Huỳnh Thanh B, nhưng bổ sung: Bà V bị ông Đ chửi nên tất cả người dân trong khu phố K, phường C, thành phố T đều cho rằng nhà bà V lấy gạch nhà ông Đ, họ nhìn bà V với ánh mắt kì thị, làm cho bà tổn thương, âm ức vì bị ông Đ chửi và vu khống lấy gạch. Trong khi đó, bà V đã lớn tuổi mà bị ông Đ đáng tuổi con bà chửi như vậy mỗi ngày bà V ăn không ngon ngủ không yên, lo sợ mỗi khi con bà ra đường, trong lòng bà lúc nào cũng nhớ tới cảnh con bà bị đánh, vì bà chứng kiến cảnh con bà bị 03 người nhà ông Đ đánh. Vì vậy, bà V yêu cầu ông Phạm Văn Đ, bà Lê Thị Thanh T1, bà Lê Thị Cẩm H1 chấm dứt mọi hành vi xâm phạm danh dự nhân phẩm, tinh thần của bà V; yêu cầu công khai xin lỗi bà V trong khu dân cư K, phường C, thành phố T; Yêu cầu bồi thường thiệt hại do xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, tinh thần của bà là 14.900.000 đồng.

** Các bị đơn trình bày:*

- *Ông Phạm Văn Đ là bị đơn trình bày:* Vào khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 08/12/2022, ông đi làm vườn về nhà mở cửa dắt xe vào nhà, trong lúc đó ông có nói ai ăn cắp gạch nhà ông thì ông chém chết. Sau đó, ông Đ vào nhà ngủ, khoảng 30 phút sau ông nghe con ông là Phạm Thị Kiều D lên nói với ông là bên nhà bà T2 chửi, ông chạy xuống và nói có gì mà chửi gia đình ông rồi bà Tiêu Cẩm V, bà Hà Cẩm T, ông Huỳnh Thanh B chửi ông. Ông Huỳnh Thanh B thì rủ ông ra đánh nhau với ông B. Trong lúc đó, ông đang nóng giận và chạy ra ngoài có xô xát đánh nhau với ông B. Công an phường C1 có đến tiến hành lấy lời khai và sự việc kết thúc. Sau đó, Công an thành phố T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông về hành vi gây tổn hại sức khỏe cho người khác và ông đã nộp phạt xong. Nay, ông không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông B. Vì, bản thân ông B cũng thách thức và cũng đánh ông gây thương tích nhưng ông không đi nằm viện, ông B cũng đã bị xử phạt hành chính cùng hành vi như ông.

- Bà Huỳnh Thị M trình bày: Bà không đồng ý bồi thường cho bà T số tiền 40.007.138 đồng. Tuy nhiên, trước đây tại Biên bản làm việc với Công an phường C1 thì bà có đồng ý bồi thường cho bà T 2.000.000 đồng gồm các khoản tiền thuốc, chi phí nằm viện điều trị, tiền xe đi lại khám bệnh, tiền mất ngày công do nằm viện theo quy định pháp luật. Nay, ông đại diện bà M thống nhất sự tự nguyện của bà M. Riêng, bà T1 không có đánh bà T nên ông không đồng ý bồi thường.

- Bà Lê Thị Cẩm H1 thống nhất phần trình bày của ông Phạm Văn Đ. Bà H1 trình bày bổ sung: Phạm Thị Kiều D là con ruột của bà, D không có đánh nhau với bất kỳ ai bên nhà bà T. Với tư cách giám hộ đương nhiên của em D bà không đồng ý bồi thường cho bà T. Trong vụ việc này, bà không chứng kiến cũng không tham gia đánh nhau với ai, cũng không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, tinh thần của ai, nên bà không đồng ý bồi thường cho bất kỳ ai.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2024/DS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh đã xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh B. Buộc ông Phạm Văn Đ phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Huỳnh Thanh B tổng số tiền 1.179.338 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của ông B về yêu cầu ông Đ bồi thường tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, uy tín và yêu cầu về tiền ăn trong thời gian điều trị tại bệnh viện.

Đình chỉ xét xử phần yêu cầu của ông B đã rút đối với yêu cầu về chi phí thuê người chăm sóc và yêu cầu về tiền thuê người chăm sóc mẹ già.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hà Cẩm T. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm Văn Đ bồi thường cho bà Hà Cẩm T tổng số tiền là 2.000.000 đồng.

Không chấp nhận các yêu cầu sau đây của bà T: Yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, uy tín; yêu cầu về tiền ăn trong thời gian điều trị tại bệnh viện; yêu cầu về tiền thuê người chăm sóc trong thời gian nằm viện.

Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu của bà T đã rút đối với yêu cầu về tiền thuê người chăm sóc mẹ già.

3. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Tiêu Thị Cẩm V.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của đương sự.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, bà Hà Cẩm T, ông Huỳnh Thanh B, bà Tiêu Thị Cẩm V kháng cáo yêu cầu Tòa án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn. Buộc ông B phải bồi thường khoảng tiền Chụp Clvt Sọ não đối với ông B, Chụp C Sọ não, chụp X quang khớp vai thẳng đối với bà T; buộc ông Đ phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần, danh dự,

nhân phẩm cho bà T số tiền 5.100.000 đồng; buộc ông Đ phải công khai xin lỗi bà V, bà T tại nơi cư trú.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện, yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

* Ý kiến của vị luật sư bảo vệ quyền và lợi ích của nguyên đơn: Vị luật sư cho rằng nguyên nhân dẫn đến việc xô xát là do lỗi của phía bị đơn, ông Đ có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm bà V, gây thương tích cho bà T và ông B. Hành vi xúc phạm này làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự và tinh thần của phía nguyên đơn là bà T và bà V, nên kháng cáo của nguyên đơn là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm.

* Ý kiến của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án và Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký, đương sự và người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát có ý kiến:

- Đối với yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Thanh B, bà Hà Cẩm T yêu cầu bồi thường đối với chi phí giám định tỷ lệ thương tật: Ông B yêu cầu ông Đ bồi thường số tiền 989.500 đồng, bà T yêu cầu ông Đ bồi thường số tiền 1.205.000 đồng; Ông B, bà T có bổ sung các phiếu chỉ định chụp Clvt sọ não và có xác nhận của cơ quan chuyên môn nên chi phí này là hợp lệ. Tại phiên tòa ông Đ tự nguyện bồi thường hai khoản tiền nêu trên cho ông B, bà T nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với yêu cầu bà Hà Cẩm T, bà Tiêu Thị Cẩm V yêu cầu ông Đ, bà T1, bà H1 chấm dứt mọi hành vi xâm phạm danh dự nhân phẩm, tinh thần của bà V, tiến hành đính chính công khai xin lỗi bà V, bà T trong khu dân cư K, Phường C, thành phố T. Buộc ông Đ, bà T1, bà H1 bồi thường thiệt hại do xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín tinh thần cho bà T với số tiền 5.100.000 đồng là không có căn cứ để chấp nhận. Vì bà T, bà V cho rằng ông Đ, bà T1, bà H1 có hành vi vu khống, bịa đặt, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà V, bà T; nhưng bà V, bà T không đưa ra được chứng cứ chứng minh, nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà V, bà T là phù hợp theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông B, bà T. Áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; sửa một phần Bản án sơ thẩm số 38/2024/DS-ST ngày 17/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T; công nhận sự tự nguyện bồi thường của ông Đ đối với khoản tiền chi phí Chụp C Sọ não của ông B, Chụp C Sọ não, chụp X quang khớp vai thẳng của

bà T; không chấp nhận kháng cáo của phía nguyên đơn về buộc ông Đ bồi thường số tiền 5.100.000 đồng cho bà T và công khai xin lỗi bà T3, bà V tại nơi cư trú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm các nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; các bị đơn có mặt, căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Đơn kháng cáo của bà Hà Cẩm T, ông Huỳnh Thanh B, bà Tiêu Thị Cẩm V làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Thanh B, bà Hà Cẩm T, bà Tiêu Thị Cẩm V Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Đối với yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Thanh B, bà Hà Cẩm T về yêu cầu ông Phạm Văn Đ bồi thường đối với chi phí giám định tỷ lệ thương tật gồm chi phí Clvt Sọ não, X quang vai ngày 16/01/2023. Trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm ông B, bà T không cung cấp được giấy giới thiệu hay phiếu chỉ định phải Chụp Clvt Sọ não đối với ông B, Chụp C Sọ não, chụp X quang khớp vai thẳng đối với bà T và việc chụp Chụp C, chụp X quang đối với ông B, bà T không phải trong thời gian nằm điều trị tại bệnh viện nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu bồi thường này của ông B, bà T là có căn cứ, không có lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết ở cấp phúc thẩm, ông B, bà T có cung cấp cho Tòa án giấy gửi xét nghiệm cận lâm sàng của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y gửi Phòng khám Đ2 đối với ông Huỳnh Thanh B, bà Hà Cẩm T. Tòa án phúc thẩm có tiến hành xác minh tại Trung tâm pháp y tỉnh T, kết quả xác định ngày 16/01/2023, Trung tâm pháp y tỉnh T có tiếp nhận giám định pháp y đối với ông Huỳnh Thanh B và bà Hà Cẩm T theo Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố T, trong quá trình tiến hành giám định, Trung tâm pháp y tỉnh T có giới thiệu ông Huỳnh Thanh B, bà Hà Cẩm T đến phòng khám Đ2 để thực hiện xét nghiệm cận lâm sàng cụ thể đối với ông B là Chụp C Sọ não, đối với bà Hà Cẩm T là Chụp C Sọ não, chụp X quang khớp vai thẳng. Như vậy việc Chụp C, chụp X quang của ông B, bà T là được thực hiện theo yêu cầu của Trung tâm pháp y tỉnh T, không phải do ông B, bà T tự thực hiện nên chi phí này của ông B, bà T là phù hợp. Tại phiên tòa, qua phần hỏi đáp, ông Đ tự nguyện bồi thường khoản tiền chi phí này cho ông B, bà T nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của ông B, bà T; buộc ông Phan Văn Đ1 phải bồi thường cho ông B số tiền chụp Clvt sọ não số tiền 989.000 đồng; bồi thường cho bà T số tiền 1.205.000 đồng.

[3.2] Đối với kháng cáo của bà Hà Cẩm T yêu cầu bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại số tiền 5.100.000 đồng Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận; bởi vì:

Theo đơn kháng cáo bà T cho rằng sau khi xảy ra sự việc thì bà luôn sống trong trạng thái sợ hãi, tinh thần bị kích động. Nhưng tại phiên tòa sơ thẩm bà T khai, sau khi sự việc xảy ra sự việc bà vẫn sinh hoạt, vẫn giao dịch mua bán bình thường. Bà T không cung cấp được chứng cứ chứng minh thiệt hại do tinh thần, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm. Tòa án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu là có căn cứ; Tại phiên tòa phúc thẩm bà T cũng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào mới để chứng minh có sự thiệt hại về tinh thần tương ứng với điều luật đã viện dẫn trên.

[3.3] Đối với kháng cáo của bà Tiêu Thị Cẩm V, bà Hà Cẩm T yêu cầu ông Phạm Văn Đ công khai xin lỗi bà V, bà T trong khu dân cư K, phường C, thành phố T; Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận. Tại phiên tòa phúc thẩm bà T, bà V không đưa ra được tài liệu, chứng cứ thể hiện ông Đ vu khống bà V lấy trộm gạch, chửi, xúc phạm bà V ngoài các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Quá trình làm việc tại cơ quan Công an C1, Công an thành phố T cũng không chứng minh ông Đ vu khống bà V, xúc phạm danh dự uy tín, nhân phẩm của bà V. Tòa án sơ thẩm sau khi thụ lý có thông báo yêu cầu bà V cung cấp chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của bà V, bà T, nhưng bà V, bà T không đưa ra được chứng cứ chứng minh nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này là có căn cứ.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không bị cải sửa có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo kháng nghị.

[5] Xét ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận một phần.

[6] Xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; sửa một phần Bản án sơ thẩm số 38/2024/DS-ST ngày 17/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T là phù hợp với phân tích của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do đơn kháng cáo của ông B, bà T được chấp nhận một phần nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Đối với bà Tiêu Thị Cẩm V yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nhưng do yêu cầu bồi thường về sức khỏe, danh dự bị xâm phạm và bà V có đơn xin miễn án phí, căn cứ các điều 12, 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí cho bà Tiêu Thị Cẩm V.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Thanh B, bà Hà Cẩm T về khoản tiền chi phí giám định; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Hà Cẩm T, bà Tiêu Thị Cẩm V về bồi thường tổn thất tinh thần và công khai xin lỗi.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2024/DS-ST ngày 17/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh B. Buộc ông Phạm Văn Đ phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Huỳnh Thanh B tổng số tiền 2.168.500 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của ông B về yêu cầu ông Đ bồi thường tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, uy tín và yêu cầu về tiền ăn trong thời gian điều trị tại bệnh viện.

Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu của ông B đã rút đối với yêu cầu về chi phí thuê người chăm sóc và yêu cầu về tiền thuê người chăm sóc mẹ già.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hà Cẩm T. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm Văn Đ bồi thường cho bà Hà Cẩm T tổng số tiền là 3.205.000 đồng.

Không chấp nhận các yêu cầu sau đây của bà T: Yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, uy tín; yêu cầu về tiền ăn trong thời gian điều trị tại bệnh viện; yêu cầu về tiền thuê người chăm sóc trong thời gian nằm viện.

Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu của bà T đã rút đối với yêu cầu về tiền thuê người chăm sóc mẹ già.

3. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Tiêu Thị Cẩm V.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Hà Cẩm T, ông Huỳnh Thanh B, bà Tiêu Thị Cẩm V không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND TP.T;
- Chi cục THADS TP.T;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Văn Hùng